TOÀ ÁN ND HUYỆN NGA SƠN **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/DS-ST
Ngày: 15-6-2023
V/v: tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Huệ
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Mai Thị Bình
2. Ông Mai Đăng Ninh.

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Thanh Tùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nga Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 52/2022/TLST-DS ngày 10 tháng 11 năm 2022 về "Tranh chấp thực hiện nghĩa vụ trả tiền" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXX-ST ngày 21 tháng 4 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2023/QĐST-DS, ngày 23 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Anh Nguyễn Phương Hoài - Sinh năm 1977;

Địa chỉ: Thôn 1, xã Nga Trung, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

2/ Bị đơn: Anh Mai Ngọc Sơn - Sinh năm 1973 và chị Mai Thị Hương - Sinh năm 1975, vắng mặt.

Đều cùng địa chỉ: Thôn Bắc Trung, xã Nga Thành, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

3/ Người làm chứng: Anh Mai Xuân Minh - Sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn 4, xã Hà Hải, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 01/11/2022, bản tự khai, nguyên đơn anh Nguyễn Phương Hoài trình bày: Anh là đại lý sơn và thi công công trình nhà ở dân dụng, có quen biết anh Mai Ngọc Sơn là người đang xây dựng nhà ở để chào hàng. Anh Sơn đồng ý nhận anh để cung cấp sơn SPEC và công thợ thi công. Vợ chồng anh Sơn thỏa thuận sau thi công, tiền công thợ sẽ trả hết, còn tiền sơn cho vợ chồng anh Sơn, chị Hương nợ lại khoảng 3 tháng sau sẽ trả hết.

Ngày 24/5/2020, anh cung cấp sơn nước SPEC và đưa thợ là anh Mai Xuân Minh đến thi công. Giá cả hai bên thỏa thuận bằng miệng. Về số lượng sơn và giá thể hiện trên sổ ghi chép bán hàng. Số sơn anh cung cấp cho anh Sơn, chị Hương, cụ thể:

Ngày 24/5/2020 tổng nợ sơn là 14.660.000đ; Ngày 25/5/2020 là 6.620.000đ; Ngày 28/5/2020 là 23.012.000đ; Ngày 30/5/2020 là 824.000đ; Ngày 4/6/2020 là 5.204.000đ; Ngày 02/7/2020 là 28.626.000đ; Ngày 04/7/2020 là 1.700.000đ; Ngày 07/7/2020 là 1.236.000đ; Tổng cộng là 81.712.000đ, được triết khấu 44% là 35.953.000đ, số tiền phải thanh toán là 45.759.000đ.

Ngày 13/5/2021, chị Hương thanh toán được 5.000.000đ. Số tiền hai bên chốt nợ là 40.000.000đ. Anh đã nhiều lần hỏi nhưng anh Sơn, chị Hương không có động thái trả nợ. Nay anh yêu cầu anh Sơn, chị Hương phải trả số tiền nợ sơn còn lại là 40.000.000đ và tiền công thợ sơn là 3.000.000đ; tổng cộng là 43.000.000đ;về lãi suất anh yêu cầu tính từ tháng 9/2020 đến tháng 10/2022 là 25 tháng, cụ thể 43.000.000đ x 1% x 25 tháng = 10.750.000đ; Tổng cộng cả gốc và lãi là 53.750.000đ.

* Tại bản tự khai ngày 17/11/2022, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Minh trình bày: Anh làm công việc sơn nhà. Khoảng tháng 5/2020, anh được anh Hoài gọi để làm công sơn cho gia đình anh Sơn. Anh Hoài và vợ chồng anh Sơn thỏa thuận về số lượng sơn, giá cả sơn như thế nào anh không biết. Anh chỉ thực hiện công việc khi có sơn , thời gian sơn là 10 ngày. Hai bên thỏa thuận sơn xong hết bao tiền công sẽ trả. Khi sơn xong, anh tính toán công sơn hết 8.000.000đ, nhưng anh Sơn nói chưa có tiền hẹn ít hôm sẽ trả nhưng quá hẹn không thấy anh Sơn nói gì. Khi anh đến nhà đòi thì anh Sơn trả được 5.000.000đ, số còn lại là 3.000.000đ thì anh Sơn nợ lại. Nay anh yêu cầu vợ chồng anh Sơn phải trả số tiền công còn lại cho anh, không yêu cầu tính lãi. Về số nợ tiền sơn của anh Hoài, anh được nghe anh Hoài nói còn 45.000.000đ, đã trả được 5.000.000đ, còn nợ 40.000.000đ.

Tại bản tự khai ngày 19/12/2022, anh Hoài trình bày bổ sung: về số nợ sơn anh Sơn, chị Hương mua là hết 81.882.000đ, nhưng khi cộng anh cộng nhầm ghi số là 81.712.000đ, số tiền chênh lệch 170.000đ anh không có yêu cầu bổ sung thêm. Sau khi trừ chiết khấu số tiền còn lại là 45.759.000đ. Ngày 13/5/2021, chị Hương trả được 5.000.000đ, số còn nợ là 40.759.000đ, nhưng anh chốt sổ là 40.000.000đ. Số tiền 759.000đ, anh đồng ý bằng văn bản miệng không yêu cầu gì đối với anh Sơn, chị Hương.

Ngày 16/12/2022, vợ chồng anh Sơn đã trả được cho anh 10.000.000đ, nên số tiền sơn còn nợ lại là 30.000.000đ. Anh đồng ý không yêu cầu đối với tiền công sơn cho anh Minh là 3.000.000đ vì anh Minh đã có ý kiến trình bày. Về lãi suất anh đồng ý cho vợ chồng anh Sơn, chị Hương. Anh yêu cầu Tòa án buộc anh Sơn, chị Hương trả số tiền còn nợ sơn là 30.000.000đ cho anh.

Ngày 27/4/2023, anh Mai Xuân Minh trình bày: Số tiền công sơn cho nhà anh Sơn, chị Hương, còn nợ lại là 3.000.000đ. Do anh Sơn, chị Hương cố tình chây ì không trả nợ. Công việc của anh hàng ngày bận nên số tiền anh Sơn, chị Hương nợ anh cũng không lớn, anh đồng ý xin rút yêu cầu không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết và cũng không yêu cầu anh Hoài yêu cầu Tòa án giải quyết đối với số tiền công sơn anh Sơn, chị Hương còn nợ anh. Anh và anh Sơn, chị Hương sẽ tự giải quyết

riêng. Đồng thời anh không đồng ý tham gia vụ án với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Đối với các bị đơn: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác theo quy định của pháp luật, nhưng anh Sơn, chị Hương cố tình vắng mặt nên không có lời khai trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, anh Sơn, chị Hương, ông Minh vắng mặt nên việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ chỉ tiến hành được với nguyên đơn, đồng thời Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Do các đương sự không thống nhất nội dung giải quyết, nên Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Mặc dù anh Sơn, chị Hương, anh Minh đã được triệu tập hợp lệ lần thứ nhất, nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử (HĐXX) quyết định hoãn phiên tòa**.**

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu. Đối với bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ lần hai, vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

* Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án "Tranh chấp thực hiện nghĩa vụ trả tiền" theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn.

* Về nội dung vụ án:

[1] Xét yêu cầu của Nguyên đơn: Theo sổ ghi chép về việc mua sơn nợ thì tổng số tiền anh Sơn, chị Hương nợ anh Hoài là 81.882.000đ. Khi anh Hoài cộng sổ anh cộng nhầm ghi là 81.712.000đ, số tiền chênh lệch 170.000đ anh Hoài không có yêu cầu bổ sung thêm. Số tiền được triết khấu là 35.953.000đ; số tiền còn nợ là 45.759.000đ. Ngày 13/5/2021, chị Hương trả được 5.000.000, số còn nợ là 40.759.000đ. Anh Hoài chốt sổ nợ là 40.000.000đ, số tiền 759.000đ, anh đồng ý bằng văn bản miệng không yêu cầu gì đối với anh Sơn, chị Hương. Ngày 16/12/2022, vợ chồng anh Sơn đã trả được 10.000.000đ, số tiền còn nợ lại là 30.000.000đ.

Về số tiền công sơn của anh Minh: Sau khi anh Minh có ý kiến, nên anh Hoài đồng ý không yêu cầu đối với tiền công sơn cho anh Minh là 3.000.000đ.

Về lãi suất: anh Hoài đồng ý cho vợ chồng anh Sơn, chị Hương, không yêu cầu anh Sơn, chị Hương trả lãi.

Anh Hoài yêu cầu anh Sơn, chị Hương trả số tiền sơn còn nợ lại là 30.000.000đ cho anh theo quy định.

[2] Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Số tiền công sơn anh Sơn, chị Hương còn nợ lại 3.000.000đ. Anh Minh không yêu cầu anh Sơn, chị Hương thanh toán cho anh và anh đề nghị Tòa án xem xét về việc anh không đồng ý tham tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[3] Xét yêu cầu của các đương sự:

Xét thấy việc mua sơn, thuê thợ lăn sơn cho nhà của anh Sơn, chị Hương là thực tế. Các bên có thỏa thuận bằng văn bản miệng về số lượng sơn, giá sơn, thợ sơn.Về số tiền nợ sơn anh Hoài và chị Hương đã chốt sổ với nhau. Sau khi công trình hoàn thiện, anh Sơn, chị Hương trây trì không thanh toán cho anh Hoài, anh Minh. Quá trình giải quyết vụ án, gia đình anh Sơn, chị Hương đã thanh toán cho anh Hoài được 10.000.000đ, số tiền còn nợ sơn là 30.000.000đ.

Xét yêu cầu của anh Nguyễn Phương Hoài và anh Mai Xuân Minh là hoàn toàn tự nguyện và chính đáng. Do vậy, đủ cơ sở buộc anh Sơn, chị Hương thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho anh Hoài số tiền nợ sơn 30.000.000đ; Về lãi suất anh Hoài không yêu cầu Anh Sơn, chị Hương thanh toán nên HĐXX miễn xét. Đối với số tiền công sơn 3.000.000đ, anh Minh không yêu cầu anh Sơn, chị Hương thanh toán và anh Minh không yêu cầu tham gia tố tụng trong vụ án với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét. Vì vậy, về tư cách tố tụng của anh Minh sẽ thay đổi và được xác định là người làm chứng trong vụ án.

[4] Về án phí: Anh Sơn, chị Hương phải chịu án phí DSST theo quy định;

Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí DSST anh Hoài đã nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 229; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 274; khoản 1 Điều 275; Điều 280 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục án phí kèm theo.

Xử: 1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Phương Hoài, buộc anh Mai Ngọc Sơn và chị Mai Thị Hương phải có nghĩa vụ trả cho anh Hoài số tiền là 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*);

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2/ Về án phí: Anh Mai Ngọc Sơn và chị Mai Thị Hương phải nộp 1.500.000đ tiền án phí DSST theo quy định.

Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Phương Hoài, số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.343.000 (*Một triệu ba trăm bốn ba nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số

AA/2021/0015139, ngày 10/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

3/ Quyền kháng cáo: Anh Hoài có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Sơn, chị Hương có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Các đương sự;
- Phòng GĐ- KT Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Huệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Hà **Mai Đăng Ninh** **Lê Thị Huệ**